TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày: 31-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghề;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Hạnh – Nghề nghiệp: Giáo viên. Phó phòng Giáo dục và đào tạo huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.
2. Ông Nguyễn Thành Thật – Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao *tham gia phiên tòa*: Ông Phan Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T** (tên gọi khác: B) - sinh năm 1970 tại Gò Quao – Kiên Giang

Nơi cư trú: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn); 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ch, (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1938;Vợ: Trần Kim Ph, sinh năm: 1970; Bị cáo có 09 người anh chị em ruột, người lớn nhất đã chết, nhỏ nhất sinh năm 1976. Bị cáo là người con thứ bảy trong gia đình. Bị cáo có 02 người con ruột, lớn sinh năm 1995; nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Văn T bị bắt tạm giam ngày 23/02/2021 theo lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 05 ngày 17/02/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gò Quao cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:*

Nguyễn Thị Thùy D – sinh ngày 06/9/2008 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Ông Trần Duy Kh. Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Kiên Giang (có mặt)

- *Người đại diện theo pháp luật cho bị hại:*

1. Đặng Kim Y – sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang

2. Nguyễn Vũ E – sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Kim Ph – sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Nguyễn Thanh Ch – sinh năm 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 09 giờ sáng ngày 20/12/2020 bị cáo Phạm Văn T đi từ nhà bị cáo đến nhà cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 06/9/2008. Trú tại ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang để chơi. Tại đây bị cáo T thấy cháu D ở nhà một mình nên đi đến võng ở nhà sau và ngồi xuống võng. Bị cáo kêu D ngồi xuống võng cùng bị cáo và nói chuyện với D. Một lúc sau bị cáo dùng tay câu cổ và hôn vào má Dương một cái. Lúc này em trai D là cháu Nguyễn Văn M, sinh năm 2017 đi lại và nắm tay kéo D đi ra khỏi võng. Bị cáo đứng lên đi ra sau nhà và xin cháu D cây bông mang về nhà trồng. Đồng thời, bị cáo dắt cháu Mạnh theo về nhà bị cáo chơi. Sau đó, bị cáo quay lại nhà cháu D lần thứ hai để xin trái ớt về ăn cơm. Cháu D mở tủ lạnh lấy ớt và đưa cho bị cáo, bị cáo lấy ớt rồi để trên bộ Li quăng. Lúc này cháu D quay mặt ra ruộng, bị cáo mới choàng tay phải qua vai D và thọt tay qua cổ áo vào bên trong áo cháu D, dùng bàn tay phải sờ (chà sát) vào vú trái của D. D mới la *"Ông chú buông con ra để con đi lau nhà cho xong, không mẹ con la con"*. Thấy vậy, bị cáo rút tay ra khỏi áo và lấy trái ớt đi về nhà. Cháu D lo sợ nên đóng cửa lại và gọi em trai M về nhà. Sau đó, cả hai đi đến nhà dì ruột tên Đặng Thị Ph ở cùng ấp và kể lại sự việc trên cho bà Ph nghe, bà Ph gọi điện thoại cho cha, mẹ cháu D biết việc trên và gia đình trình báo với cơ quan Công an. Qua quá trình làm việc, bị cáo Phạm Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL số: 18 – 27, 50 - 53).

Tại bản kết luận giám định pháp về tình dục số: 671/TD ngày 04/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận như sau: *Màng trinh còn nguyên vẹn, không vết rách, lỗ màng trinh đường kính khoảng 1cm. Chứng tỏ chưa có vật gì có đường kính từ 2cm trở lên đưa qua lỗ màng trinh vào âm đạo* (BL số: 64-66).

Tại Công văn số: 10/PY-GĐPYTH ngày 18/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang về việc giải thích Kết luận giám định tình dục:

"*Ngực: hai vú đang phát triển, không dấu chấn thương; Đường kính tuyến vú 11cm, Quầng vú màu hồng, đường kính quầng vú 2cm; Núm vú thụt vào trong"* (BL số: 68).

- ***Về vật chứng:*** Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm:

+ Tạm giữ của bị cáo Phạm Văn T: 01 (một) áo thun màu đen loại cổ tròn. Phía trước thân áo có chữ FILA; 01 (một) quần sọt màu nâu, trên lưng quần có chữ HT UNDER ONE SUN KhaKis colecction.

+ Tạm giữ của bị hại Nguyễn Thị Thùy D: 01 (một) áo vải màu hồng tay cụt, có túi áo bên phải. Trên áo có in hình con vật; 01 (một) quần dài loại vải màu hồng, loại quần lưng thun. Có chiều dài 87cm, trên quần có in hình con vật.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSND-GQ, ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố truy tố bị cáo Phạm Văn T ra tr□ớc Toà án nhân dân huyện Gò Quao để xét xử với tội danh: "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử :

*** Về trách nhiệm hình sự:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 146, điểm b,i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

- ***Về biện pháp tư pháp:*** Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, bị cáo và bị hại không đồng ý nhận lại gồm: 01 (một) áo thun màu đen loại cổ tròn. Phía trước thân áo có chữ FILA; 01 (một) quần sọt màu nâu, trên lưng quần có chữ HT UNDER ONE SUN KhaKis colecction; 01 (một) áo vải màu hồng tay cụt, có túi áo bên phải. Trên áo có in hình con vật; 01 (một) quần dài loại vải màu hồng, loại quần lưng thun. Có chiều dài 87cm, trên quần có in hình con vật.

- ***Về trách nhiệm dân sự:*** Đại diện gia đình bị hại, bà Đặng Kim Y và ông Nguyễn Vũ E yêu cầu bị cáo Phạm Văn T bồi thường tiền danh dự, nhân phẩm với tổng số tiền là 14.900.000đ (Mười bốn triệu chín trăm ngàn đồng). Gia đình bị cáo Phạm Văn T đã khắc phục xong số tiền trên (BL 110-111).

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 592 Bộ luật dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Văn T và đại diện gia đình bị hại về việc bồi thường các khoản tiền nêu trên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Trần Duy Kh có ý kiến: Thống nhất với tội danh và mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị đối với

bị cáo Phạm Văn T. Xét thấy bị cáo T có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến danh dự nhân phẩm của người bị hại. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,i,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Bị cáo Phạm Văn T thực hiện hành vi Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi tại ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết, xét xử của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự;

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo,bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà bị cáo Phạm Văn T khai nhận khoảng hơn 09 giờ sáng ngày 20/12/2020 tại nhà cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 06/9/2008 thuộc ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo Phạm Văn T đã lợi dụng việc cháu D ở nhà một mình. Nên bị cáo T đã thực hiện hành vi dâm ô bằng cách dùng tay sờ (chà sát) vào vùng nhạy cảm (vú trái) của cháu D nhằm mục đích thỏa mãn dục vọng cá nhân. Bị cáo thống nhất với tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn T phù hợp với nội dung Bản cáo trạng số 13/CT-VKSND-GQ, ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ mà quá trình điều tra thu thập được.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi". Hội đồng xét xử chấp nhận lời buộc tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đối với bị cáo Phạm Văn T. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại nên bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị hại và người đại diện theo pháp luật có yêu cầu xin xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những cố ý trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của bị hại mà còn tạo dư luận xấu tại địa phương nên cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung ngoài xã hội. Để đáp ứng cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân có ích.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, bị cáo và bị hại không đồng ý nhận lại gồm: 01 (một) áo thun màu đen loại cổ tròn. Phía trước thân áo có chữ FILA; 01 (một) quần sọt màu nâu, trên lưng quần có chữ HT UNDER ONE SUN KhaKis colecction; 01 (một) áo vải màu hồng tay cụt, có túi áo bên phải. Trên áo có in hình con vật; 01 (một) quần dài loại vải màu hồng, loại quần lưng thun. Có chiều dài 87cm, trên quần có in hình con vật.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Tuyên bố**: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội: "*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 146, điểm b,i,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt**: Bị cáo Phạm Văn T: 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 23/02/2021.

* **Về trách nhiệm dân sự**: Miễn xét.

* **Về biện pháp tư pháp**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, bị cáo và bị hại không đồng ý nhận lại gồm: 01 (một) áo thun màu đen loại cổ tròn. Phía trước thân áo có chữ FILA; 01 (một) quần sọt màu nâu, trên lưng

quần có chữ HT UNDER ONE SUN KhaKis colecction; 01 (một) áo vải màu hồng tay cụt, có túi áo bên phải. Trên áo có in hình con vật; 01 (một) quần dài loại vải màu hồng, loại quần lưng thun. Có chiều dài 87cm, trên quần có in hình con vật.

Các vật chứng được bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo phiếu nhập kho ngày 27/4/2021.

*** Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/5/2021).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Nguyễn Thành Nghề